

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 28-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Hặc.

2. Bà Lò Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn B, sinh ngày 29/3/1993 tại Nam Định; Nơi ĐKNKTT: Xóm 6, xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lê Văn B, sinh năm 1972 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án có 01 tiền án, tại Bản án số 234/2015/HSST ngày 23/10/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Đặng Thị Thanh X, sinh năm 1984; Trú tại: tổ 13, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 23/8/2017, Lê Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HAMCO WAVE biển kiểm soát 18F6 - 7683 đi đến khu vực tổ 13, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xem ai để tài sản sơ hở sẽ lấy trộm. Khi đi đến nhà chị

Đặng Thị Thanh X, thấy cổng mở, ở khu vực hiên trước cửa nhà có 01 túi xách giả da màu đen. Quan sát xung quanh thấy không có ai, nghĩ rằng trong túi xách có tiền và tài sản nên B dừng xe mô tô ở cổng rồi đi vào lấy trộm chiếc túi xách đi ra cổng. Chị X ở trong phòng khách chạy nhanh ra đuổi theo, khi B vừa ngồi lên xe định nổ máy thì bị chị X giữ lại và hô hoán mọi người bắt giữ Lê Văn B. Sau đó chị X đã trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi xách giả da màu đen, có dây đeo, đã qua sử dụng bên trong có: 01 ví giả da màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 050874992 mang tên Đặng Thị Thanh X; Số tiền 4.430.000đ (bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền nước ngoài mệnh giá 100USD có số Seri LB 80736996P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, đã qua sử dụng.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HAMCO WAVE màu xanh biển kiểm soát 18F6 – 7683; 01 mũ bảo hiểm màu đen, có hoa văn màu trắng, ở phía trước có chữ Marushin; Thu giữ của Lê Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu AVIO A122 màu đỏ xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen đã bị vỡ màn hình, mặt sau màu da cam, đều đã qua sử dụng.

Ngày 24/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định số 83/QĐ trưng cầu định giá tài sản đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách giả da màu đen, có dây đeo, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đỏ, đã qua sử dụng.

Tại Thông báo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 189 ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá - UBND thành phố Sơn La kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu trắng, đã qua sử dụng từ tháng 9/2014. Giá trị còn lại là 3.000.000đ (ba triệu đồng); 01 (một) túi xách giả da màu đen, có dây đeo, đã qua sử dụng từ tháng 12/2015. Giá trị còn lại là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 ví giả da màu đỏ, đã qua sử dụng từ tháng 6/2017. Giá trị còn lại là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Ngày 23/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định số 257/QĐ trưng cầu giám định đối với: Số tiền 4.430.000đ (bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng) đã thu giữ là tiền thật hay tiền giả; 01 (một) tờ tiền nước ngoài mệnh giá 100 USD đã thu xem có phải tiền thật không, là tiền nước nào.

Tại Kết luận giám định số 514/KLGD ngày 28/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Toàn bộ số tiền gửi giám định là tiền thật. Theo thông báo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường liên ngân hàng loại tiền USD ngày 23/8/2017 đối với 100USD là 2.244.700đ (Hai triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 157/KSĐT ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lê Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Lê Văn B từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Chấp nhận người bị hại chị Đặng Thị Thanh X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Văn B: 01 (một) Chiếc điện thoại di động loại có bàn phím, không rõ nhãn hiệu, mặt trước màu đỏ ghi chữ và số “A122”, mặt sau màu ghi xám, qua sử dụng; 01 (một) Chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màn hình đã bị vỡ, phía trên màn hình có chữ Nokia, mặt sau màu cam, qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn B nhận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của người bị hại chị Đặng Thị Thanh X: chị X xin xét xử vắng mặt, chị X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Lê Văn B phải bồi thường thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Do hám lợi, ngày 23/8/2017, Lê Văn B đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 (một) túi xách giả da màu đen, có dây đeo, đã qua sử dụng bên trong có: 01 ví giả da màu đỏ; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thị Thanh X; Số tiền 4.430.000đ (bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng); 100 USD; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu trắng.

Tổng trị giá tài sản mà Lê Văn B đã chiếm đoạt của chị Đặng Thị Thanh X là 10.474.700đ (mười triệu bốn trăm bảy mươi tư nghìn bảy trăm đồng).

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Đơn trình báo và lời khai của người bị hại chị Đặng Thị Thanh X;
- Biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang lập hồi 8 giờ 25 phút ngày 23/8/2017 tại Số nhà 07, ngách 2, ngõ 130, đường L, tổ 13, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lê Văn B; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Thông báo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 189 ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá - UBND thành phố Sơn La; Kết luận giám định số 514/KLGĐ ngày 28/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại chị Đặng Thị Thanh X; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Vũ Xuân C, sinh năm 1960, HKTT: Tổ 13, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng vụ án và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án; phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lê Văn B do hám lợi, phạm tội với giá trị 10.474.700đ (mười triệu bốn trăm bảy mươi tư nghìn bảy trăm đồng), vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải có mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền án về Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý đã vi phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường dân sự: Người bị hại chị Đặng Thị Thanh X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 túi xách giả da màu đen có dây đeo, 01 ví giả da màu đỏ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE4 màu trắng, 01 giấy chứng minh nhân dân số 050874992 mang tên Đặng Thị Thanh X, số tiền 4.430.000đ (bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng) và 01 tờ 100 (một trăm USD): Quá trình điều tra xác định là tài sản và giấy tờ tùy thân của chị Đặng Thị Thanh X, việc cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Sơn La trả lại tài sản nêu trên cho chị X là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HAMCO WAVE màu xanh lá cây, biển kiểm soát 28F6-7683; 01 mũ bảo hiểm màu đen, phía trước có chữ MARUSHIN: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị V, trú tại: tổ 6, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, việc cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Sơn La trả lại tài sản nêu trên cho chị V là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) Chiếc điện thoại di động loại có bàn phím, không rõ nhãn hiệu, mặt trước màu đỏ ghi chữ và số “A122”, mặt sau màu ghi xám, qua sử dụng; 01 (một) Chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màn hình đã bị vỡ, phía trên màn hình có chữ Nokia, mặt sau màu cam, qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Lê Văn B mang theo khi thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/8/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn B.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Chấp nhận người bị hại chị Đặng Thị Thanh X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Văn B: 01 (một) Chiếc điện thoại di động loại có bàn phím, không rõ nhãn hiệu, mặt trước màu đỏ ghi chữ và số “A122”, mặt sau màu ghi xám, qua sử dụng; 01 (một) Chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màn hình đã bị vỡ, phía trên màn hình có chữ Nokia, mặt sau màu cam, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2017).

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND(2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa